

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2021/HS-ST.
Ngày 30-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Diệu Tuyết Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Thiên Trang

Ông Đỗ Văn Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vũ Thùy Chi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quang – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 149/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 232/2021/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Anh T, sinh ngày: 18/4/1999, tại Bình Thuận.

Nơi ĐKKHKT: Khu phố 3, phường Đ Th, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần D, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Lâm Ngọc Ch, sinh năm 1970; Sống như vợ chồng với bà Ung Thị Hoài Y, sinh năm 2002 (chưa đăng ký kết hôn); Con: có 01 con, sinh năm 2019; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 24/9/2020 bị Công an phường Phú Tr xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ, cất giấu hung khí nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1388/QĐ-XPVPHC ngày 24/9/2020; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 31/5/2021 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Trần Văn H, sinh năm 1980. Trú tại: Thôn Tiến H, xã Tiến L,

thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Hoàng Thị Th, sinh năm 1980. Trú tại: Thôn Tiến H, xã Tiến L, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

- **Người làm chứng:** Phạm Thế A, sinh năm 1989. Trú tại: Khu phố 14, phường Ph Th, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 28/12/2020, Trần Anh T đi đến cửa hàng xe máy Văn Hùng tại thôn Tiến Hiệp, xã Tiến Lợi, thành phố Phan Thiết để bán chiếc xe mô tô hiệu Honda Vario biển số 86C1-875.43 cho chủ cửa hàng là anh Trần Văn H (sinh năm 1980, trú tại: Thôn Thuận Thành, xã Th Q, huyện H Th N, tỉnh Bình Thuận). Sau khi giao dịch mua bán xe với vợ của anh H là chị Hoàng Thị Th (sinh năm 1980, trú tại: thôn Tiến H, xã Tiến L, thành phố Phan Thiết) xong, thì T hỏi mượn chị Th một chiếc xe mô tô để đi tạm vài ngày nhưng chị Th không đồng ý nên T đi ra khỏi cửa hàng đứng chờ bạn là Phạm Thế A (sinh năm 1989, trú tại: khu phố 14, phường Ph Th, thành phố Phan Thiết) đến để trả tiền nợ. Sau khi trả tiền và đứng nói chuyện với Thế Anh khoảng 10 phút, lúc này T quan sát thấy xe mô tô hiệu Honda Sonic biển số 86B3-746.64 có gắn sẵn chìa khóa là tài sản của anh Trần Văn H vừa thu mua vào sáng cùng ngày đang dựng trước cửa hàng xe máy Văn Hùng nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này. Thấy không có người trông coi xe mô tô nên T đã lén lút đi đến khởi động xe mô tô biển số 86B3-746.64 chạy đi cùng lúc với Phạm Thế A. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, chị Th và anh H phát hiện bị mất xe mô tô biển số 86B3-746.64 nên anh H đã kiểm tra camera thì phát hiện T là người đã lấy trộm xe mô tô của mình nên đã đến Công an xã Tiến Lợi trình báo sự việc. Công an xã Tiến Lợi đã mời T lên làm việc. Tại Cơ quan Công an, T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp xe mô tô biển số 86B3-746.64.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô biển số 86B3-746.64, màu đỏ đen trắng, loại xe Sonic nhãn hiệu Honda, số máy: KB11E1220080, số khung: 111XKK220747 (thu giữ từ Trần Anh T).

- 01 đăng ký xe mô tô biển số 86B3-746.64 và 01 USB màu nâu – trắng ghi hình Trần Anh T lấy trộm xe mô tô biển số 86B3-746.64 (do anh Trần Văn H giao nộp).

Tại Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐG ngày 01/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận: 01 xe mô tô Honda Sonic biển số 86B3-746.64, có giá trị là 32.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 xe mô tô biển số 86B3-746.64 và 01 đăng ký xe mô tô biển số 86B3-746.64 cho anh Trần Văn H. Sau khi nhận lại tài sản, anh H không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đối với 01 USB màu nâu – trắng ghi lại hình ảnh Trần Anh T lấy trộm xe mô tô biển số 86B3-746.64 lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 150/CT-VKS ngày 01/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Trần Anh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trần Anh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Anh T từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Anh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tại bản cáo trạng, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ cũng như các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ để kết luận vào khoảng 17 giờ 40 phút ngày 28/12/2020 tại cửa hàng xe máy Văn Hùng thuộc thôn Tiến Hiệp, xã Tiến Lợi,

thành phố Phan Thiết, bị cáo Trần Anh T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô Honda Sonic biển số 86B3-746.64 của anh Trần Văn H.

[3] Tại Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐG ngày 01/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận: 01 xe mô tô Honda Sonic biển số 86B3-746.64, có giá trị là 32.000.000 đồng (*Ba mươi hai triệu đồng*).

[4] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo là hành vi cố ý, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, hơn nữa còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Hành vi của bị cáo Trần Anh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như nội dung cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết là có căn cứ, hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Trần Anh T là công dân có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn có đủ điều kiện để nhận thức rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, chỉ vì bản tính tham lam, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công sức lao động để tạo ra nên bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ, cất giấu hung khí nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác” nhưng không lấy đó làm bài học, tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó cần thiết phải xử lý nghiêm bị cáo theo pháp luật hình sự và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Anh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã tự nguyện giao nộp tài sản trộm cắp nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 xe mô tô biển số 86B3-746.64 và 01 đăng ký xe mô tô biển số 86B3-746.64 cho anh Trần Văn H. Sau khi nhận lại tài sản, anh H không yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Xét thấy đã giải quyết xong nên không đặt ra để xem xét.

Đối với 01 USB màu nâu – trắng ghi lại hình ảnh Trần Anh T lấy trộm xe mô tô biển số 86B3-746.64 được chuyển lưu cùng hồ sơ vụ án. Xét thấy đây là chứng cứ đi kèm với hồ sơ vụ án nên cần lưu hồ sơ vụ án.

[8] Đối với Phạm Thế A, quá trình điều tra xác định tại thời điểm T lấy trộm xe mô tô biển số 86B3-746.64 thì Anh có nhìn thấy nhưng không biết hành vi của T là lấy trộm tài sản của người khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết không xử lý hình sự đối với Phạm Thế A với vai trò đồng phạm là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Anh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Anh T 18 (*Mười tám*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Anh T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/9/2021). Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thành phố Phan Thiết;
- Cơ quan CSĐT - Công an Tp Phan Thiết;
- Chi cục THADS TP Phan Thiết;
- UBND phường Đ Th, Tp. Phan Thiết (thay thông báo);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Vp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Diệu Tuyết Trinh

